



Shell Helix Ultra 5W-40

Tối đa hóa công suất cho đến lần thay dầu kế tiếp

Shell Helix Ultra là loại dầu động cơ tổng hợp cao cấp, được pha chế bằng công nghệ làm sạch chủ động ưu hạng. Bảo vệ tích cực hơn so với dầu động cơ ô tô thông dụng bằng cách liên tục ngăn chặn bụi bẩn & sự hình thành cặn bùn. Giúp cải thiện hoạt động xe và dễ điều khiển hơn, dầu này cho phép động cơ vận hành ở tiềm năng tối đa cho đến lần thay dầu kế tiếp.

DESIGNED TO MEET CHALLENGES

Hiệu suất, Tính năng và Lợi ích

- **Công nghệ làm sạch chủ động siêu hạng của Shell**
Hiệu quả loại bỏ cặn bùn và bụi động cơ tốt hơn gấp năm lần so với dầu gốc khoáng.
- **Độ bền ô xi hóa cao**
Khả năng bảo vệ tốt hơn 30% so với dầu gốc động cơ gốc tổng hợp của các hãng hàng đầu khác.
- **Độ nhớt thấp, tốc độ dòng chảy nhanh và ma sát thấp**
Tiết kiệm nhiên liệu hơn và dễ khởi động hơn.
- **Độ bền trượt cao**
Duy trì độ nhớt và giữ nguyên cấp độ nhớt trong suốt thời gian dầu được sử dụng.
- **Dầu gốc tổng hợp được chọn lựa đặc biệt**
Giảm bay hơi dầu và vì vậy giảm lượng nhớt cần châm thêm.
- **Giảm rung và tiếng ồn động cơ**
Vận hành êm và ít tiếng ồn hơn.

Các ứng dụng chính

- Xe ô tô dùng động cơ phun xăng có hệ thống tuần hoàn khí thải và bộ chuyển đổi xúc tác vận hành trong điều kiện khắc nghiệt.

Tiêu chuẩn kỹ thuật, Sự phê chuẩn & Sự giới thiệu

- API: SN, CF
- ACEA: A3, B3, B4
- VW: 502.00, 505.00
- MB: 229.5
- BMW: LL-01
- Porsche: A40
- Ferrari
- Fiat: 9.55535.Z2 (Đạt tiêu chuẩn)
- Renault: RN 0700, 0710

Để có danh sách đầy đủ các chứng nhận và khuyến cáo của các nhà sản xuất thiết bị, vui lòng liên lạc với Bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật Shell.

Các tính chất vật lý điển hình

| Properties | | | Method | Helix Ultra 5W-40 (SM/CF/A3/B4) | |
|-----------------------|--------|-------|------------|---------------------------------|-----|
| Cấp độ nhớt | | | | 5W-40 | |
| Độ nhớt Động học | @40°C | cSt | ASTM D445 | 74.4 | |
| Độ nhớt Động học | @100°C | cSt | ASTM D445 | 13.1 | |
| Tỉ trọng | @15°C | kg/l | ASTM 4052 | 0.840 | |
| Điểm Chớp cháy (PMCC) | | | °C | ASTM D93 | 215 |
| Điểm rót chảy | | | °C | ASTM D97 | -39 |
| Độ nhớt HTHS | @150°C | m PaS | ASTM D4741 | 3.68 | |

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.

Sức khỏe, Sự An toàn & Môi trường

■ Sức khỏe và Sự An toàn

Shell Helix Ultra không gây nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng qui định tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân được tuân thủ.

Tránh tiếp xúc với Da. Sử dụng găng tay không thấp đối với dầu đã sử dụng. Sau tiếp xúc với da, rửa ngay lập tức với xà phòng và nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bảng dữ liệu an toàn sản phẩm Shell tương ứng được cung cấp từ <http://www.epc.Shell.com/>

■ Bảo vệ môi trường

Đưa dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Thông tin Bổ sung

■ Lời khuyên

Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập trong bảng dữ liệu kỹ thuật này.